

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 4 - 2023
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đào Vi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Tuấn và ông Nguyễn Quang Tố

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phụng Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 04 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 đường Tôn Đức Thắng, phường Phú Hội, thành phố Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Huỳnh Hoàng V, sinh năm 1985. Địa chỉ: Trần Phú, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Đỗ Tú K, sinh năm 1990. Địa chỉ: ST Indepence, MO 64057, Hoa Kỳ. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/8/2022, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Huỳnh Hoàng V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Hoàng V và bà Đỗ Tú K kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 12 tháng 05 năm 2017. Sau khi kết hôn bà Đỗ Tú K quay trở về Hoa Kỳ sinh sống và làm việc. Thời gian đầu, vợ chồng vẫn liên lạc với nhau thường xuyên nhưng sau đó thì không còn quan tâm nhau như trước do bà K không về Việt Nam thăm ông V. Đầu năm 2018, giữa ông V và bà K phát sinh nhiều mâu thuẫn mà không thể giải quyết được. Hiện nay, bà K đang sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ, khoảng cách địa lý quá xa nên không có điều kiện để đoàn tụ gia đình, giải quyết những mâu thuẫn

chung. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên ông Huỳnh Hoàng V làm đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với bà Đỗ Tú K.

Về con chung: Ông Huỳnh Hoàng V khai không có và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Hoàng V khai không có và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía bị đơn bà Đỗ Tú K: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng bao gồm: Thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho bà Đỗ Tú K. Ngày 29/3/2023, Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, đơn yêu cầu không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; đơn xin xét xử vắng mặt của bà Đỗ Tú K. Trong văn bản trình bày ý kiến, bà Đỗ Tú K đồng ý ly hôn với ông Huỳnh Hoàng V; Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Đỗ Tú K khai không có và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà, nguyên đơn ông Huỳnh Hoàng V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định, đảm bảo được quyền lợi, nghĩa vụ của đương sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a, c khoản 1 Điều 37; Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 469 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Hoàng V, cho ông V được ly hôn với bà Đỗ Tú K. Về con chung và tài sản chung, nợ chung, ông V và bà K đều thừa nhận không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông V phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Vụ án hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn” là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn là bà Đỗ Tú K có địa chỉ nơi cư trú ở nước ngoài. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35 điểm c khoản 1 Điều 37 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các bản bản tố tụng bao gồm Thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Vụ án thuộc trường hợp không thể hoà giải được quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn ông Huỳnh Hoàng V có mặt tại phiên toà và bị đơn bà Đỗ Tú K vắng mặt tại phiên toà và có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, nhận thấy ông Huỳnh Hoàng V và bà Đỗ Tú K kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 12 tháng 05 năm 2017 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thì bà K trở về Hoa Kỳ để sinh sống và làm việc. Đến năm 2018, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không thể hàn gắn đoàn tụ được nên ông Vũ đã gửi đơn xin ly hôn tại Tòa án và bà K cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa ông Huỳnh Hoàng V và bà Đỗ Tú K không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Vũ với bà K, phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Ông Huỳnh Hoàng V và bà Đỗ Tú K đều xác nhận không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Hoàng V và bà Đỗ Tú K xác nhận không có tài sản chung, nợ chung và không ai yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Huỳnh Hoàng V phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a, c khoản 1 Điều 37; Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 469 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Huỳnh Hoàng V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Hoàng V được ly hôn với bà Đỗ Tú K.
2. Về con chung: Ông Huỳnh Hoàng V và bà Đỗ Tú K xác nhận không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Hoàng V và bà Đỗ Tú K xác nhận không có tài sản chung, nợ chung và không ai yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc ông Huỳnh Hoàng V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000259 ngày 13 tháng 02 năm 2023; anh V đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Ông Huỳnh Hoàng V có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đỗ Tú K đang ở nước ngoài (Hoa Kỳ) có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT- Huế;
- Cục THADS tỉnh TT- Huế;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, Toà Dân sự, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thị Đào Vi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Thị Đào Vi

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT- Huế;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Cục THADS tỉnh TT- Huế;
- Các Đương sự;
- Lưu: HCTP, Tòa Dân sự, HSVA.

Trương Thị Đào Vi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Thị Đào Vi

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT- Huế;
- Cục THADS tỉnh TT- Huế;
- Các Đương sự;
- Lưu: HCTP, Toà Dân sự, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thị Đào Vi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ

Dương Quốc Tuấn Võ Thị Phương

Trương Thị Đào Vi

